

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: TẾT VÀ MÙA XUÂN/ THÁNG 01+ 02
LỚP 24 – 36 THÁNG TUỔI B

Số lượng trẻ trong lớp: 20 trẻ

Số lượng giáo viên/lớp, tên giáo viên: 2 giáo viên. Nguyễn Thị Hùy – Mai Thị Xuân

I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Tổ chức ăn, uống		
MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định (Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 60 – 70% nhu cầu cả ngày: 600 - 651 Kcal); Trẻ được uống đủ nước phù hợp với độ tuổi (khoảng 0,8 – 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn).	- Ăn đủ bữa ăn (bữa chính và một bữa phụ) + Bữa chính buổi trưa (cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày) + Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 30% năng lượng cả ngày -Thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa -Nước uống thường xuyên trong ngày (nước chín)	*Tổ chức hoạt động ăn, uống hàng ngày - Phối kết hợp với cô nuôi để trao đổi về nhu cầu, sở thích món ăn của trẻ để điều chỉnh kịp thời, đáp ứng nhu cầu ăn của trẻ. - Chú trọng khâu chế biến, phối hợp đa dạng các loại thực phẩm để cung cấp nhiều chất dinh dưỡng khác nhau cho cơ thể. - Đảm bảo đủ năng lượng trong 1 ngày tại trường (Bữa chính cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày; Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 30% năng lượng cả ngày *Trước khi ăn: - Kê bàn ghế cho trẻ và lau bàn bằng khăn ẩm. - Chuẩn bị đủ bát, thìa, khăn mặt sạch, ẩm đặt vào đĩa để trên bàn, cô giới thiệu món ăn, giá trị dinh dưỡng. *Trong khi ăn:

	+ Nước uống trong thức ăn	- Xếp trẻ chưa xúc ăn thạo ngồi riêng bàn để cô tiện chăm sóc, mỗi bàn 4-6 trẻ, bàn nào chuẩn bị xong thì cho trẻ ăn trước, không để trẻ ngồi đợi lâu quá 10 phút. *Sau khi ăn: - Cô nhắc trẻ uống nước, súc miệng sau khi ăn, hướng dẫn hoặc nhắc trẻ lau miệng và lau tay. - Nhắc trẻ không đùa nhiều, hoặc chạy nhảy sau khi ăn. - Cho trẻ uống sữa, nước đầy đủ trong 1 ngày của trẻ, uống theo nhu cầu (kể cả nước trong thức ăn, sữa). - Mùa hè có nước đun sôi để nguội; mùa đông có nước ấm, để trong bình ủ ấm để đủ cho trẻ uống trong ngày (Tuần 20, 21)
Tổ chức ngủ		
MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)	- Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn.	*Tổ chức hoạt động ngủ hàng ngày - Tổ chức cho trẻ ngủ theo đúng thời gian trong chế độ sinh hoạt. + Trước khi ngủ: GV Chuẩn bị đồ dùng cho trẻ ngủ chu đáo: sập, chiếu, gối, chăn, đệm, sắp xếp vị trí nằm cho trẻ phù hợp, khu vực trẻ ngủ phải thoáng đãng, sạch sẽ. (Trẻ ngủ mát về mùa hè, đủ ấm về mùa đông) - Giáo viên cho trẻ đi vệ sinh, kiểm tra xem trẻ có ngậm com trong miệng tránh bị sặc khi ngủ. - Cô nhẹ nhàng, lời nói dịu dàng, dỗ trẻ ngủ

		+ Trong khi ngủ: Cô nên hát những bài hát ru, dân ca hoặc mở nhạc nhẹ để ru trẻ ngủ. - Cô bao quát trẻ ngủ, chỉnh cho trẻ ngủ đúng tư thế, cần giữ yên tĩnh khi trẻ ngủ, tránh cười, nói to và những tiếng động mạnh làm trẻ giật mình. + Sau khi ngủ: Cô cho trẻ vận động cho tỉnh ngủ, nhắc trẻ đi vệ sinh. (Tuần 20,21)
Vệ sinh		
MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên, Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh	- Rửa tay (trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu - Trẻ đi vệ sinh theo nhu cầu, đúng nơi quy định. - Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải ngày/lần	* Tổ chức hoạt động vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường hàng ngày + Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng vệ sinh cá nhân cho trẻ: vòi nước, gáo, chậu, khăn, xà phòng, giấy vệ sinh. - Cô cho trẻ xếp hàng rửa tay, hướng dẫn trẻ rửa tay theo đúng trình tự 6 bước, trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, khi có nhu cầu, đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ. + Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. - GV thường xuyên vệ sinh đồ dùng, đồ chơi: Ca, cốc, bát thìa, bình nước phục vụ cho trẻ ăn, uống phải luôn được vệ sinh sạch sẽ, để đúng nơi quy định. - Bàn ghế, đồ, dùng, đồ chơi trong lớp thường xuyên lau sạch sẽ. - Mỗi ngày lau nhà ít nhất 3 lần: Trước giờ đón trẻ, sau 2 bữa ăn.

		- Vệ sinh nhà vệ sinh: Đảm bảo nhà vệ sinh luôn sạch sẽ, khô ráo, không có mùi, an toàn và thoải mái khi trẻ sử dụng. - Hàng ngày GV tổng vệ sinh trước khi ra về. - Xử lý rác thải: Rác thải thu gom, phân loại và đổ rác đúng nơi quy định. Giáo dục trẻ bỏ rác đúng nơi quy định. (Tuần 20,21)
Chăm sóc sức khỏe và an toàn		
MT5: Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Bảo đảm đủ ánh sáng cho lớp học, tạo không gian cho trẻ hoạt động trong lớp không kê bày bàn ghế quá nhiều, sắp xếp đồ dùng đồ chơi trong nhóm hợp lý. - Nhà vệ sinh phù hợp, tránh để sàn bị ướt, trơn trượt dễ gây trượt ngã. - Trong các hoạt động học, chơi, trải nghiệm cô phải luôn quan tâm sát xao, để ý đến trẻ(Nhất là những trẻ hiếu động) để tránh gặp một số tai nạn thường gặp (Tuần 20,21)

II. Mục tiêu, nội dung giáo dục

Phát triển vận động		
Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến hoạt động
MT7: - Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng / bụng và chân.	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống - Lưng, bụng, lườn: nghiêng người sang hai bên. - Chân: 1 chân co, 1 chân duỗi	- HĐ Thể dục buổi sáng: Tập kết hợp với bài “Sắp đến tết rồi” (2 Tuần) - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống - Lưng, bụng: 2 tay giơ lên cao, quay người sang 2 bên

	* Trò chơi: Con muỗi	- Chân: 1 chân co, 1 chân duỗi
MT11: Trẻ biết nhún bật <i>- Trẻ biết nhún bật về phía trước theo cô</i>	- Bật tại chỗ - Bật qua vạch kẻ - Bật tiến về phía trước - Bật xa bằng 2 chân	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Vận động “Bật tại chỗ”; TCVD: “ Lộn cầu vòng” (Tuần 20) * Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Vận động “Bật qua vạch kẻ”;TCVD: Kéo cưa lừa xẻ (Tuần 21)
MT16: Trẻ biết chấp ghép được các mảnh hình <i>- Trẻ biết xếp chồng,xếp cạnh các khối</i>	- Chấp ghép hình - Xếp chồng 6 - 8 khối - Xếp chồng, xếp cạnh các khối hình.	Hoạt động chơi - tập có chủ đích:Hỗ đv: Xếp khu vui chơi Aloha (Tuần 21)
Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT17: Trẻ biết thích nghi với chế độ sinh hoạt ở nhà trẻ	- Rèn trẻ đi vệ sinh theo giờ. - Hướng dẫn trẻ làm quen với thời gian biểu, thời khoá biểu của lớp: Giờ đón trẻ; giờ thể dục sáng; giờ chơi tập có chủ định; giờ chơi tự do ở các góc; giờ chơi tập buổi chiều; giờ ăn, ngủ; giờ trả trẻ.	Hoạt động: Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống. ngủ - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định
MT21: Trẻ có một số nề nếp thói quen trong sinh hoạt hàng ngày.	- Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong sinh hoạt : Ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau miệng, uống nước sau khi ăn và vứt rác đúng nơi quy định	Hoạt động ăn: - Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống.
Phát triển nhận thức		
Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến hoạt động
MT36: Trẻ nói được tên và một vài đặc	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật, hoa, quả, rau quen thuộc.	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết hoa đào, hoa mai (Tuần 21)

điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc		Nhận biết: Các món ăn ngày tết (Tuần 20)
Phát triển ngôn ngữ		
Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến hoạt động
MT49: Trẻ hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật.	- Nghe truyện ngắn	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Truyện: Thỏ con đón tết (Tuần 20) a
MT53: Trẻ đọc được các bài thơ, đồng dao có sự giúp đỡ của cô giáo.	- Trẻ đọc được thơ , đồng dao có 3 – 4 tiếng	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Thơ: Đi chợ tết (Tuần 21)
Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến hoạt động
MT64: Trẻ biết biểu lộ cảm xúc, vui: buồn sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.	- Thể hiện một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, tức giận.	Trong các hoạt động trẻ nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận của cô như HĐ Chơi, HĐ góc, HĐ nêu gương.
MT66: Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ	Thực hiện một số hành vi văn hóa , giao tiếp Chào, tạm biệt , cảm ơn, vâng ạ.	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: KN: Bé chào hỏi, chúc tết ông bà. (Tuần 20)
MT70: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc..	- Hát và tập vận động bài hát đơn giản theo nhạc	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Âm nhạc: Dạy hát: Sắp đến tết rồi TCAN: Tai ai tinh (Tuần 20)
MT72: Thích tô màu, vẽ, nặn, xé xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, xé, vò, xếp hình,	Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Tạo hình: Tô màu hoa đào. (Tuần 21)

Môi trường giáo dục:

1.1. Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:

- Tranh ảnh theo chủ đề: “Mùa xuân và tết”: Tranh ảnh về “Mùa xuân và tết”
- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và đồ chơi thông minh:
- + Trò chơi thao tác vai: Bộ đồ chơi nấu ăn (MN232068). Búp bê bé trai (MN232066), búp bê bé gái (MN232067). Bộ dụng cụ bác sĩ (MN232070). Giường búp bê (MN232071). Bộ dụng cụ bác sĩ (MN232070)
- + Bộ xâu hạt (MN232035). Bộ xâu dây (MN2320360); Bộ tháo lắp vòng (MN232040); Hàng rào nhựa (MN232042). Gạch xây dựng; Bộ xếp hình xây dựng, Các khối gỗ có hình dạng kích cỡ khác nhau, khối gạch xây dựng, xe ô tô tải, bộ đồ chơi lắp ghép xây dựng công viên.
- + Bé sáng tạo : Bút lông cỡ to, cỡ nhỏ, dập ghim, bìa các màu, giấy A4, Dây từng, nguyên liệu để đan tết, kéo thủ công, bút chì, bút sáp màu (MN232079); Đất nặn (MN232078), bảng con để trẻ nặn các loại đồ dùng đồ chơi của trẻ tại trường Mầm non;
- + Âm nhạc: Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp (MN232074=>MN202377), Đàn organ (MN561020); Xắc xô(MN562026)
- + Khu học tập: Bộ xâu hạt (MN232035), Bộ dây xâu (MN232036). Bảng quay 2 mặt, Bộ tranh truyện, minh hoạ thơ, tranh chủ đề của Nhà trẻ 24 – 36 tháng tuổi (MN232057->MN232058); Tranh ảnh về chủ đề “Mẹ và những người thân yêu của bé”;
- + Khu bé với thiên nhiên: Bộ dụng cụ lao động (MN562083, bể chơi với cát và nước ; Đồ chơi ngoài trời (Cầu trượt, xích đu, đu quay, nhà bóng, bập bênh...)
- + Các đồ dùng khác : Cốc uống nước, giá đựng ca cốc, Bình ủ nước, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chiếu, Phấn, Giá để giày dép, Thùng đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Ghế cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Giá để đồ chơi và học liệu (MN231001-MN231017)
- **Đồ chơi tự tạo:**
- + Khu bé chọn vai nào: Rau, củ, quả, món ăn chơi trong khu phân vai.
- + Khu nghệ thuật: mũ con vật múa, quạt múa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống..)
- + Bé với thiên nhiên: Chăm sóc cây .
- + Khu học tập: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với các hình, con rối,
- **Nguyên vật liệu mở:**
- + Khu bé khéo tay: Vỏ hộp, tranh ảnh hoạ báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa catton, rom, rạ, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tăm bông,...
- + Khu học tập: hoạ báo, lịch cũ, sách cũ, tranh chuyện sưu tầm

+ Bé với thiên nhiên: Cát sỏi, nước, vật nổi chìm, hạt, đất cho trẻ gieo hạt

1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học:

- Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02): Đồ chơi Vòng thể dục to, vòng thể dục nhỏ, gậy thể dục nhỏ (MN562023->MN562025); Cổng chui, Gậy thể dục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thừng (MN562027->MN562032).

- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt

- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt.

1.3. Đồ dùng phòng nghệ thuật

- Phòng nghệ thuật: Đàn Organ, Loa máy, Trang phục biểu diễn, Đồ dùng âm nhạc.

2. Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh.

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ tuần 20 - tuần 21

- Tuyên truyền phụ huynh phòng tránh dịch cúm mùa; Tuyên truyền phụ huynh và học sinh thực hiện nghiêm chỉnh quy định và luật lệ giao thông: đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm

III. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề: Mùa xuân và tết/ Tháng 01+02

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu: Mục tiêu nuôi dưỡng... chăm sóc giáo dục được thể hiện cụ thể phù hợp với mục...
tiêu trung tâm hoạt động và địa phương.

+ Nội dung:

Nội dung phù hợp với hiện kết của trẻ như câu hỏi thú vị và khả năng của trẻ
Nội dung phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của lớp và thể hiện được nét văn hóa truyền
thống của quê hương và địa phương.

+ Điều kiện thực hiện:

Kế hoạch phù hợp với nội lực truyền thống... nguồn lực của địa phương.

* Khó khăn:

+ Mục tiêu:

1°

.....
+ Nội dung:

.....
.....
+ Điều kiện thực hiện:

.....
.....
* Nguyên nhân:

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
TUẦN 20/THÁNG 01
LỚP 24 -36 THÁNG TUỔI B

Chủ đề: Mùa Xuân và tết
Chủ đề nhánh 1: Món ăn ngày tết

Thời gian thực hiện: Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 24/01/2025

Số lượng trẻ trong lớp: 20 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. Nguyễn Thị Hùy – Mai Thị Xuân

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp, kiểm tra tư trang và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ. - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề: Món ăn ngày tết - Hướng trẻ vào góc chơi theo ý thích. 2. Trò chuyện - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ điểm: Món ăn ngày tết - Điểm danh 3. Thể dục sáng: Thứ 2,4,6 tập theo động tác, thứ 3,5, tập theo bài hát “Sắp đến tết rồi” - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống - Lung, bụng: 2 tay giơ lên cao, quay người sang 2 bên - Chân: 1 chân co, 1 chân duỗi		
	<table><tr><td>Thứ 2</td><td>Vận động : Bật tại chỗ</td></tr></table>	Thứ 2	Vận động : Bật tại chỗ
Thứ 2	Vận động : Bật tại chỗ		

Học/ Chơi tập có chủ đích		TCVD: Lộn cầu vòng
	Thứ 3	Nhận biết: Các món ăn ngày tết
	Thứ 4	Văn học: Truyện: Thỏ con đón tết.
	Thứ 5	Kĩ năng: Bé chào hỏi, chúc tết ông bà
	Thứ 6	Âm nhạc: Dạy hát: Sắp đến tết rồi TCAN: Tai ai tinh
Chơi/ Hoạt động với đồ vật	- Chơi cửa hàng đồ chơi - Hát múa các bài hát về chủ đề. - Xâu hoa, hột hạt, xếp vườn rau, vườn cây ăn quả - Cùng cô chăm sóc, lau lá cây. - Chơi cát và nước. - Cát gọn đồ chơi sau khi chơi	
Ăn ngủ - Vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ - Vận động chiều, ăn quà chiều	
Ăn phụ	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Động viên trẻ ăn hết xuất	

Chơi/ Chơi – tập buổi chiều	- Thực hiện cuốn “Bé làm quen với màu”. - Cho trẻ tập kể lại chuyện, đọc thơ, đồng dao.. - Dạy trẻ tập chải đầu- cắt móng tay cho trẻ - Hoạt động góc theo ý thích.
Trà trẻ	- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần; Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trà trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khoẻ của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

***Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 1**

- Các mục tiêu phù hợp với sự phát triển của trẻ, thể hiện được sự kế thừa, điều chỉnh...
- phù hợp với sự tiến bộ của trẻ thông qua việc đánh giá hàng ngày.
- Nội dung phù hợp với khả năng hiểu biết, nhu cầu và hứng thú của trẻ.
- Nội dung hoạt động phù hợp với thời gian, thời điểm thực hiện.
- kế hoạch phù hợp với trẻ và gia đình.
- kế hoạch phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của trường lớp.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
TUẦN 21/THÁNG 02
LỚP 24 - 36 THÁNG TUỔI B

Chủ đề: Mùa Xuân và tết
Chủ đề nhánh 2: Lễ hội mừng xuân

Thời gian thực hiện: Từ ngày 10/02/2025 đến ngày 14/02/2025

Số lượng trẻ trong lớp: 20 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. Nguyễn Thị Hùy – Mai Thị Xuân

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về sức khỏe của trẻ và tình hình cá nhân của trẻ - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề: Lễ hội mừng xuân - Hướng trẻ vào góc chơi theo ý thích. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện cùng với trẻ về chủ đề: Lễ hội mừng xuân - Điểm danh 3. Thể dục sáng: Thứ 2,4,6 tập theo động tác, thứ 3,5, tập theo bài hát “Bé và hoa” - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Đưa tay sang ngang lên cao hạ xuống - Lưng, bụng: 2 tay giơ lên cao, quay người sang 2 bên - Chân: 1 chân co, 1 chân duỗi
	Thứ 2 Vận động: Bật qua vạch kẻ

Học/ Chơi tập có chủ đích		TCVD: Kéo cửa lừa xè
	Thứ 3	Nhận biết: Nhận biết hoa đào, hoa mai
	Thứ 4	Văn học: Thơ: Đi chợ tết
	Thứ 5	HĐĐV: Xếp khu vui chơi Aloha
	Thứ 6	Tạo hình : Tô màu hoa đào
Chơi/ Hoạt động với đồ vật	- Chơi cửa hàng đồ chơi - Hát múa các bài hát về chủ đề. - Xâu hoa, hạt hạt, xếp vườn rau, vườn cây ăn quả - Cùng cô chăm sóc, lau lá cây. - Chơi cát và nước. - Cát gọn đồ chơi sau khi chơi	
Ăn ngủ - Vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ - Vận động chiều, ăn quả chiều	
Ăn phụ	- Hướng dẫn trẻ cách rửa tay, mặt đúng thao tác - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của món ăn - Động viên trẻ ăn hết xuất	
	- Cho trẻ Hát, đọc thơ, kể chuyện về chủ đề	

Chơi/ Chơi – tập buổi chiều	- Chơi tự do theo ý thích ở các khu vực: Xếp hình, lắp ghép, tô màu, chơi với đồ chơi theo ý thích. - Thu dọn đồ chơi cùng cô giáo.
Trả trẻ	- Biểu diễn văn nghệ cuối tuần; Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần - Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khoẻ của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

***Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 2**

..... Các mục tiêu phù hợp với sự phát triển của trẻ, thể hiện được sự kế thừa, điều chỉnh.....
 đề phù hợp với sự tiến bộ của trẻ thông qua việc đánh giá hàng ngày.....
 Nội dung phù hợp với hiểu biết, nhu cầu và hứng thú của trẻ.....
 Nội dung hoạt động phù hợp với thời gian, thời điểm thực hiện.....
 Kế hoạch phù hợp với trẻ và giáo viên.....
 Kế hoạch phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường.....

Kim Sơn, Ngày 15. tháng 1. năm 2025

Người xây dựng kế hoạch

Người duyệt kế hoạch

OmZ

Nguyễn Thị Hùỵ

PHT

Hoàng Thị Thanh